# HIỆP ĐỊNH

giữa

CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM

và

CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA HY LẠP

về

HỢP TÁC KINH TẾ, CÔNG NGHIỆP VÀ CÔNG NGHỆ

Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Hy Lạp, sau đây gọi là "Các Bên ký kết";

- Mong muốn phát triển sự hợp tác kinh tế, công nghiệp và công nghệ giữa hai nước trong các lĩnh vực cùng quan tâm, trên cơ sở bình đẳng, cùng có lợi, và có đi có lại;

- Nhận thức được tầm quan trọng của các biện pháp dài hạn nhằm phát triển thành công sự hợp tác và tăng cường các mối quan hệ giữa hai nước ở nhiều cấp khác nhau, đặc biệt là ở cấp các nhà điều hành kinh tế.

Đã thỏa thuận như sau:

ĐIỀU I

1. Trong khuôn khổ luật pháp và thể lệ của Nhà nước mình và các nghĩa vụ quốc tế của mỗi nước cũng như các thỏa thuận giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh Châu Âu, Các Bên ký kết sẽ cố gắng phát triển và mở rộng sự hợp tác kinh tế, công nghiệp và công nghệ tới mức có thể trong tất cả các lĩnh vực mà hai Bên cùng quan tâm và cùng có lợi.

2. Sự hợp tác này đặc biệt nhằm mục đích:

- Tăng cường và đa dạng hóa các mối quan hệ kinh tế giữa Các Bên ký kết,
- Mở ra thị trường mới,
- Khuyến khích hợp tác giữa các nhà điều hành kinh tế, kể cả các doanh nghiệp vừa và nhỏ nhằm xúc tiến trao đổi đầu tư, liên doanh, các thỏa thuận về license và các hình thức hợp tác khác giữa hai Bên.

ĐIỀU II

1. Sự hợp tác quy định trong Điều I sẽ được tiến hành chủ yếu trong các lĩnh vực sau:

- Công nghiệp,
- Đóng và sửa chữa tàu,
- Nông nghiệp, kể cả công nông nghiệp,
- Xây dựng và xây dựng nhà ở,
- Vận tải, kể cả vận tải đường biển,
- Ngân hàng, bảo hiểm và các dịch vụ tài chính khác,
- Du lịch,
- Đào tạo nghề và đào tạo quản lý,
- Các hoạt động dịch vụ khác mà hai Bên cùng quan tâm.

2. Các Bên ký kết sẽ trao đổi để xác định các lĩnh vực ưu tiên trong sự hợp tác nêu trên cũng như các lĩnh vực mới về hợp tác kinh tế, công nghiệp và công nghệ.

ĐIỀU III

1. Sự hợp tác kinh tế và công nghiệp quy định trong Hiệp định này chủ yếu được tiến hành trên cơ sở những thỏa thuận và hợp đồng giữa các doanh nghiệp, các tổ chức và các công ty của Hy Lạp và Việt Nam, theo luật pháp của mỗi nước.

2. Các Bên ký kết sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho sự hợp tác kinh tế và công nghiệp, đặc biệt:

- Tạo môi trường thuận lợi cho đầu tư,
- Giúp trao đổi các thông tin thương mại và kinh tế,
- Giúp trao đổi và tiếp xúc giữa các nhà điều hành kinh tế của hai Bên,
- Giúp tổ chức các hội chợ, triển lãm, hội thảo .v.v...
- Khuyến khích các hoạt động thúc đẩy mậu dịch.

ĐIỀU IV

1. Các Bên ký kết sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển hợp tác công nghệ giữa hai nước cũng như giữa các tổ chức hay công ty của mỗi nước, theo những ưu tiên quốc gia phù hợp với luật pháp của nước mình.

2. Sự hợp tác này có thể có những hình thức sau:

- Đưa ra các chương trình nghiên cứu chung,
- Tổ chức các chuyến thăm và nghiên cứu cho các đoàn chuyên ngành,
- Tổ chức các chương trình đào tạo trong các lĩnh vực mà hai Bên cùng quan tâm,
- Tổ chức các cuộc hội thảo và gặp gỡ.

ĐIỀU V

1. Một Ủy ban hỗn hợp sẽ được thành lập nhằm bảo đảm thực hiện Hiệp định này

2. Ủy ban hỗn hợp này bao gồm đại diện của các Bên ký kết và sẽ gặp nhau theo yêu cầu của mỗi bên tại địa điểm và thời gian do các Bên ký kết cùng thỏa thuận, thông qua đường ngoại giao.

3. Ủy ban hỗn hợp sẽ xem xét, đánh giá những tiến bộ đã đạt được và nếu cần, sẽ đưa ra những kiến nghị giúp việc thực hiện đạt được những mục tiêu của Hiệp định này.

ĐIỀU VI

1. Hiệp định này sẽ có thể được sửa đổi hoặc bổ sung khi một trong các Bên ký kết yêu cầu. Việc sửa đổi hoặc bổ sung do Các Bên ký kết thỏa thuận, sẽ có hiệu lực sau 30 ngày kể từ ngày Các Bên ký kết trao đổi công hàm thông báo cho nhau về việc hoàn thành các thủ tục pháp lý về phê duyệt và trở thành phụ lục của Hiệp định.

2. Bất cứ sự hiểu khác nhau hoặc tranh chấp nào nảy sinh do cách hiểu hoặc áp dụng các điều khoản của Hiệp định này sẽ được giải quyết một cách thân thiện thông qua tham khảo ý kiến hoặc thương lượng giữa các Bên ký kết.

ĐIỀU VII

1. Hiệp định này sẽ có hiệu lực sau 30 ngày kể từ ngày các Bên ký kết trao đổi công hàm thông báo cho nhau đã hoàn thành các thủ tục pháp lý của mỗi nước để Hiệp định có hiệu lực. Hiệp định có hiệu lực trong 5 năm.

2. Hiệp định này sẽ có hiệu lực thêm từng năm một, trừ trường hợp một trong các Bên ký kết thông báo cho bên kia quyết định chấm dứt hiệu lực Hiệp định ít nhất 6 tháng trước ngày Hiệp định này hết hiệu lực. Mỗi Bên ký kết bảo lưu quyền chấm dứt Hiệp định bằng thông báo ít nhất là 6 tháng trước ngày Hiệp định hết hiệu lực.

3. Đối với các thỏa thuận và hợp đồng đã được ký kết giữa các nhà điều hành kinh tế của Hai bên trên cơ sở Hiệp định này, điều khoản nói trên sẽ tiếp tục có hiệu lực cho đến khi thực hiện xong các nghĩa vụ của hai bên qui định đã ký ngay cả sau khi ngày Hiệp định này hết hiệu lực.

Hiệp định này được làm tại Athen ngày 12 tháng 1 năm 1996 thành hai bản bằng tiếng Việt Nam, tiếng Hy lạp và tiếng Anh, tất cả các văn bản đều có giá trị ngang nhau. Trong trường hợp có sự hiểu khác nhau thì văn bản tiếng Anh là quyết định.

THAY MẶT CHÍNH PHỦ
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

THAY MẶT CHÍNH PHỦ
CỘNG HÒA HY LẠP

# ΣΥΜΦΩΝΙΑ

μεταξύ της Κυβερνήσεως της Σοσιαλιστικής Δημοκρατίας του Βιετνάμ
και της Κυβερνήσεως της Ελληνικής Δημοκρατίας
για την οικονομική, βιομηχανική και τεχνολογική συνεργασία

Η Κυβέρνηση της Σοσιαλιστικής Δημοκρατίας του Βιετνάμ και η Κυβέρνηση της Ελληνικής Δημοκρατίας,

Αποκαλούμενες στο εξής "τα Συμβαλλόμενα Μέρη",

Επιθυμώντας να προωθήσουν την ανάπτυξη της οικονομικής, βιομηχανικής και τεχνολογικής συνεργασίας μεταξύ τους, σε τομείς αμοιβαίου ενδιαφέροντος, επί τη βάσει της ισότητος, της αμοιβαιότητος και προς το αμοιβαίο όφελος,

Αναγνωρίζοντας τη σπουδαιότητα των μακροπροθέσμων μέτρων για την επιτυχή ανάπτυξη της μεταξύ τους συνεργασίας και της ενίσχυσης των μεταξύ τους δεσμών σε διάφορα επίπεδα και, ιδίως, στο επίπεδο των οικονομικών παραγόντων τους,

ΣΥΜΦΩΝΗΣΑΝ ΤΑ ΑΚΟΛΟΥΘΑ:

## ΑΡΘΡΟ 1

1. Τα Συμβαλλόμενα Μέρη, στα πλαίσια της αντιστοίχου νομοθεσίας τους και λαμβανομένων υπ'όψιν των διεθνών τους υποχρεώσεων καθώς και των Συμφωνιών μεταξύ της Σοσιαλιστικής Δημοκρατίας του Βιετνάμ και της Ευρωπαϊκής Κοινότητος (κατά την εφαρμογή της παρούσης Συμφωνίας, η Ελληνική Δημοκρατία τηρεί τις υποχρεώσεις που απορρέουν από τη συμμετοχή της στην Ευρωπαϊκή Ενωση), θα καταβάλουν κάθε προσπάθεια για την ανάπτυξη και την ενίσχυση της οικονομικής, βιομηχανικής και τεχνολογικής συνεργασίας, σε όσο το δυνατόν ευρύτερη βάση, σε όλους τους τομείς που θα θεωρηθούν αμοιβαίου ενδιαφέροντος και οφέλους.

2. Η συνεργασία αυτή αποβλέπει ειδικώτερα:

- στην ενίσχυση και διεύρυνση των οικονομικών δεσμών μεταξύ των Συμβαλλομένων Μερών,

- στο άνοιγμα νέων αγορών,

- στην ενθάρρυνση της συνεργασίας μεταξύ των οικονομικών παραγόντων, συμπεριλαμβανομένων των μικρομεσαίων επιχειρήσεων, με σκοπό την προώθηση των επενδύσεων, των μικτών επιχειρήσεων, των συμφωνιών παροχής δικαιωμάτων χρήσεως και άλλων μορφών συνεργασίας μεταξύ τους.

ΑΡΘΡΟ 2

1. Η συνεργασία που προβλέπεται στο άρθρο 1 περιλαμβάνει, ιδίως, τους ακόλουθους τομείς :

- βιομηχανία,

- ναυπηγικές κατασκευές και ναυπηγοεπισκευές,

- γεωργία, συμπεριλαμβανομένης της αγροτικής βιομηχανίας,

- κατασκευαστικές και οικοδομικές δραστηριότητες,

- μεταφορές, συμπεριλαμβανομένων των θαλασσίων μεταφορών,

- τραπεζικές, ασφαλιστικές και άλλες χρηματοπιστωτικές υπηρεσίες,

- τουρισμό,

- επαγγελματική κατάρτιση και εκπαίδευση στον τομέα του μανατζμεντ,

- άλλους τομείς υπηρεσιών αμοιβαίου ενδιαφέροντος.

2. Τα Συμβαλλόμενα Μέρη προβαίνουν σε διαβουλεύσεις προκειμένου να εντοπίσουν τους τομείς προτεραιότητος στη συνεργασία τους, καθώς επίσης και νέους τομείς οικονομικής, βιομηχανικής και τεχνολογικής συνεργασίας.

ΑΡΘΡΟ 3

1. Η οικονομική και βιομηχανική συνεργασία, που προβλέπεται στην παρούσα Συμφωνία, θα πραγματοποιηθεί, ιδίως, επί τη βάσει συμφωνιών και συμβολαίων μεταξύ βιετναμικών και ελληνικών επιχειρήσεων, οργανισμών και εταιριών, σύμφωνα με τη νομοθεσία κάθε Συμβαλλομένου Μέρους.

2. Τα Συμβαλλόμενα Μέρη θα καταβάλουν κάθε προσπάθεια για να διευκολύνουν τη δραστηριότητα αυτή, με τη δημιουργία ευνοϊκών συνθηκών για την οικονομική και βιομηχανική συνεργασία, ιδίως δε:

- με τη δημιουργία ευνοϊκών συνθηκών για τις επενδύσεις,

- με τη διευκόλυνση της ανταλλαγής πληροφοριών εμπορικής και οικονομικής φύσεως,

- με τη διευκόλυνση ανταλλαγών και επαφών μεταξύ των οικονομικών τους παραγόντων,

- με τη διευκόλυνση της διοργάνωσης πανηγύρεων, εκθέσεων, συμποσίων κλπ.,

- με την οργάνωση δραστηριοτήτων για την προώθηση του εμπορίου.

ΑΡΘΡΟ 4

1. Τα Συμβαλλόμενα Μέρη θα δημιουργήσουν ευνοϊκές συνθήκες για την ανάπτυξη της τεχνολογικής συνεργασίας μεταξύ τους, καθώς και μεταξύ των αντιστοίχων οργανισμών ή επιχειρήσεών τους, σύμφωνα με τις εθνικές τους προτεραιότητες και σύμφωνα με τη νομοθεσία τους.

2. Η συνεργασία αυτή μπορεί να έχει τη μορφή, μεταξύ άλλων:

- επεξεργασίας κοινών ερευνητικών προγραμμάτων,

- οργανώσεως επισκέψεων και μορφωτικών ταξιδίων για ειδικευμένες αντιπροσωπείες,

- οργανώσεως επιμορφωτικών προγραμμάτων σε τομείς αμοιβαίου ενδιαφέροντος,

- συγκλήσεως συμποσίων και συναντήσεων.

ΑΡΘΡΟ 5

1. Συνιστάται Μικτή Επιτροπή με σκοπό την εξασφάλιση της εφαρμογής της παρούσης Συμφωνίας.

2. Η Μικτή Επιτροπή απαρτίζεται από εκπροσώπους των Συμβαλλομένων Μερών και θα συνέρχεται κατόπιν αιτήσεως οιουδήποτε Μέρους, σε τόπο και χρόνο που θα συμφωνείται από κοινού, δια της διπλωματικής οδού.

3. Η Μικτή Επιτροπή θα προβαίνει σε επισκόπηση της προόδου που έχει πραγματοποιηθεί για την υλοποίηση των στόχων της παρούσης Συμφωνίας και θα διατυπώνει, άν απαιτείται, συστάσεις για την εφαρμογή της.

ΑΡΘΡΟ 6

1. Η παρούσα Συμφωνία μπορεί να τροποποιηθεί ή να συμπληρωθεί κατόπιν εγγράφου αιτήματος των Συμβαλλομένων Μερών. Κάθε τροποποίηση ή συμπλήρωση, η οποία συμφωνείται και από τα δύο Συμβαλλόμενα Μέρη, τίθεται σε ισχύ τριάντα ημέρες από την ημερομηνία κατά την οποία τα Συμβαλλόμενα Μέρη αντήλλαξαν έγγραφες ανακοινώσεις με τις οποίες πληροφορούν ότι ολοκληρώθηκαν οι διαδικασίες που απαιτούνται από τις αντίστοιχες νομοθεσίες τους για το σκοπό αυτό και αποτελεί, εν συνεχεία, μέρος της παρούσης Συμφωνίας.

2. Κάθε διαφορά η οποία ανακύπτει σχετικά με την εφαρμογή ή την ερμηνεία της παρούσης Συμφωνίας, καταβάλλεται προσπάθεια να επιλυθεί φιλικά, με διαβουλεύσεις ή διαπραγματεύσεις μεταξύ των Συμβαλλομένων Μερών.

ΑΡΘΡΟ 7

1. Η παρούσα Συμφωνία τίθεται σε ισχύ τριάντα (30) ημέρες από την ημερομηνία κατά την οποία τα Συμβαλλόμενα Μέρη αντήλλαξαν έγγραφες ανακοινώσεις, με τις οποίες πληροφορούν οτι ολοκληρώθηκαν οι διαδικασίες που απαιτούνται από τις αντίστοιχες νομοθεσίες τους για το σκοπό αυτό. Παραμείνει σε ισχύ για μία περίοδο πέντε (5) ετών.

2. Εκτός εάν ένα από τα Συμβαλλόμενα Μέρη καταγγείλει τη Συμφωνία τουλάχιστον έξι (6) μήνες πριν από την ημερομηνία λήξεως της ισχύος της, η παρούσα Συμφωνία θα παρατείνεται εν συνεχεία σιωπηρώς για ετήσιες διαδοχικές περιόδους. Κάθε Συμβαλλόμενο Μέρος διατηρεί το δικαίωμα να καταγγείλει τη Συμφωνία, κατόπιν ανακοινώσεως, τουλάχιστον έξι (6) μήνες πριν από την ημερομηνία λήξεως της τρεχούσης περιόδου ισχύος της.

3. Οσον αφορά συμφωνίες και συμβάσεις που συνήφθησαν μεταξύ οικονομικών παραγόντων των δύο Μερών βάσει της παρούσης Συμφωνίας, τα προηγούμενα άρθρα θα εξακολουθήσουν να εφαρμόζονται και μετά τη λήξη της παρούσης Συμφωνίας, μέχρις ότου αυτές εκτελεσθούν πλήρως.

Εγινε εις διπλούν, στην Αθήνα, την 12η Ιανουαρίου 1996, στην βιετναμική, ελληνική και αγγλική γλώσσα και όλα τα κείμενα είναι εξ ίσου αυθεντικά. Σε περίπτωση διαφοράς ως προς την την ερμηνεία υπερισχύει το αγγλικό κείμενο.

ΓΙΑ ΤΗΝ ΚΥΒΕΡΝΗΣΗ ΤΗΣ
ΣΟΣΙΑΛΙΣΤΙΚΗΣ ΔΗΜΟΚΡΑΤΙΑΣ
ΤΟΥ ΒΙΕΤΝΑΜ

ΓΙΑ ΤΗΝ ΚΥΒΕΡΝΗΣΗ ΤΗΣ
ΕΛΛΗΝΙΚΗΣ ΔΗΜΟΚΡΑΤΙΑΣ

# AGREEMENT

between the Government of the Socialist Republic of Vietnam
and the Government of the Hellenic Republic
on economic, industrial and technological cooperation

The Government of the Socialist Republic of Vietnam and the Government of the Hellenic Republic,

Hereinafter referred to as " the Contracting Parties ";

Desiring to promote the development of economic, industrial and technological cooperation between them, in areas of mutual interest, on the basis of equality, mutual benefit and reciprocity;

Recognising the importance of long term measures for the successful development of the cooperation and the strengthening of ties between them at various levels and, in particular, at the level of their economic operators,

HAVE AGREED AS FOLLOWS :

## ARTICLE 1

1. The Contracting Parties, within the framework of their respective laws and regulations and taking into account their international obligations, as well as the Agreements between the Socialist Republic of Vietnam and the European Community (in applying the present Agreement, the Hellenic Republic shall respect the obligations arising from its membership to the European Union), shall make every effort to develop and strengthen economic, industrial and technological cooperation, on as broad a basis as possible, in all fields deemed to be in their mutual interest and benefit.

2. Such cooperation shall be aimed in particular at :

- strengthening and diversifying economic links between the Contracting Parties,

- opening up new markets,

- encouraging cooperation between economic operators,including small and medium sized enterprises, with a view to promote investment, joint ventures, licensing agreements and other forms of cooperation between them.

ARTICLE 2

1. The cooperation provided for in Article 1, shall extend, in particular, in the following sectors:

- industry,
- ship-building and ship repairing,
- agriculture, including agro-industry,
- construction and housing,
- transport, including maritime transport,
- banking, insurance and other financial services,
- tourism,
- vocational training and management training,
- other service activities of mutual interest.

2. The Contracting Parties shall consult in order to identify the priority sectors in their cooperation as well as new sectors of economic, industrial and technological cooperation.

ARTICLE 3

1. The economic and industrial cooperation provided for in this Agreement, shall be carried out, mainly, on the basis of agreements and contracts between vietnamese and greek enterprises, organisations and firms, according to the legislation of each Contracting Party.

2. The Contracting Parties shall make every effort to facilitate this activity by creating favourable conditions for economic and industrial cooperation, in particular, by :

- developing a favourable climate for investment,
- facilitating the exchange of commercial and economic information,
- facilitating the exchanges and contacts between their economic operators,
- facilitating the organisation of fairs, exhibitions, symposia etc.,
- encouraging trade promotion activities.

ARTICLE 4

1. The Contracting Parties shall create favourable conditions for the development of technological cooperation between them, as well as between their respective organisations or firms, according to their national priorities and in accordance with their legislation.

2. This cooperation may take the form of, among other :

- the elaboration of common research programmes,

- the organisation of visits and study tours for specialised delegations,

- the organisation of training programmes in fields of mutual interest,

- the convening of symposia and meetings.

ARTICLE 5

1. A Joint Committee is hereby established, with the aim of ensuring the implementation of this Agreement.

2. The Joint Committee shall be composed of representatives of the Contracting Parties and shall meet, at the request of either Party, at a place and time to be mutually agreed upon, through diplomatic channels.

3. The Joint Committee shall review the progress made towards achieving the objectives of this Agreement and, if necessary, formulate recommendations for its implementation.

ARTICLE 6

1. This Agreement may be amended or supplemented by mutual request in writing.
Any such amendment or supplement, agreed to by both Contracting Parties, shall enter into force thirty days after the date on which the Contracting Parties have exchanged written notifications informing each other that the procedures required by their respective laws, to this end, have been completed and shall, thereafter, form a part of this Agrement.

2. Any difference or dispute arising out of the interpretation or application of this Agreement shall be tried to be settled amicably by consultations or negotiations between the Contracting Parties.

ARTICLE 7

1. This Agreement shall enter into force thirty days after the date on which the Contracting Parties have exchanged written notifications informing each other that the procedures, required by their respective laws to this end, have been completed. It shall remain in force for a period of five (5) years.

2. Unless notice of termination has been given by either Contracting Party at least six months before the date of expiry of its validity, this Agreement shall therefore be extended tacitly for successive periods of one year, each Contracting Party reserving the right to terminate the Agreement upon notice of at least six months before the date of expiry of its current period of validity.

3. In respect of agreements and contracts concluded between economic operators of the two Parties on the basis of this Agreement, the foregoing Articles shall continue to be effective, even after the termination of this Agreement, until their full implementation or fullfilment.

Done in duplicate, in Athens, on 12th January 1996, in the Vietnamese, Greek and English languages, all texts being equally authentic. In case of divergence the English text shall prevail.

FOR THE GOVERNMENT OF THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

FOR THE GOVERNMENT OF THE HELLENIC REPUBLIC